NĂM THỨ MƯỜI MỘT. — SỐ THỨ 2014

NGÀY THỨ TƯ 5 DÉCEMBRE 1923

RESIDENCE SUPERIEURE AU TONKIN
DEPOT-LEGAL
AOI 80 1 0 1 U Y

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL
« INDOCHINE »
N° 1173

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Một năm	Sáu tháng	Ba tháng	Một tháng	Hanoi-Ville Tramways và Đại-Pháp các thuộc-địa	Ngoại-quốc
Một năm	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00
Các làng và Các công-sở	»	3.90	3.00	3.00	3.00	»
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur O=065 de large.
4e page. Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Một cái nguyên-nhân bần-khốn của người mình

Chẳng cần phải nói thì ai cũng biết cái đồng tiền của người mình thật là eo hẹp quá; những người hạ-liện, tay làm hàm nhai, suốt đời từng thiếu đã đành, mà đến những nhà trung-sản cũng thấy sa-sút thường thường, những người làm công làm việc, có lương tháng lương năm, cũng không được mấy người có của ăn của để, có người đến nỗi mang công mắc nợ, xơ xác rạc-rày; theo như người Âu Mỹ thì vào những hạng người như thế là không bao giờ phải lo tung lo thiếu, ấn ở một cách phong-lưu, có khi còn được chút dành tiền dư dem vào phần hiệu buôn, mua phiếu công-thái, tồn khoản nhà băng để làm cái lương riêng hưu-trí về sau được hậu-hĩ hơn một thì, mà người mình xem ra không được mấy người khỏi từng thiếu, các tòa các sở thường vẫn xảy ra có cán ăn, tù mọt luôn luôn. Cái nguyên-nhân ấy thật là để thấy mà không ai chịu tính trước ngừa sau, chỉ vì một cái ác-tập ăn tiêu xa-xỉ không chừng mực mà gây nên cả.

Một nước cũng vậy, một làng cũng vậy, và một nhà cũng vậy, việc kinh-phí phải có định ngạch, phải chiếu theo số tiền thu vào, để định số tiền tiêu ra, rồi lại phải có sản một món tiền bất thường, để phòng những việc bất kỳ xảy đến: đó là việc trong một nước, trong một làng đã đành như thế, việc chi-tiêu trong một nhà lại chẳng nên như thế ư? Kia xem như người Âu-Tây, kinh-lý gia-chánh cũng rất là tường tất chu-đáo, cũng như việc nước, cũng như việc làng, việc kinh-phí đều có định ngạch; cũng lại có một số tiền riêng, để phòng khi đau ốm, hoặc là gặp việc bất thường, cách chi-tiêu trong nhà xếp đặt dần vào đấy, cho nên không cứ ở địa-vị nào, cũng ít thấy người quẫn khốn vì đồng tiền.

Ôi! làm ra tiền đã đành khó, mà biết tiêu tiền cũng không phải là dễ; người xưa có câu: « Đại phú do tài, tiểu phú do cần kiệm nhi đắc », nghĩa là giàu to thì phải tài cán hơn người, còn giàu nhỏ thì chỉ tại cần-kiệm thì được; sách Đại-học bàn về việc sinh tài, có câu: « Sinh chi giả chúng, thực chi giả quả, vi chi giả tật, dụng chi giả thư, tắc tài hằng túc hĩ », nghĩa là người sinh ra của thì nhiều, mà người ăn thì ít, việc làm ra của thì siêng-năng, mà người tiêu tiền tỉnh tiết, thì tiền trong nhà khi nào cũng thường dư tiêu. Hai câu ấy nói về việc lý-tài cũng thật là đáng lẽ. Những người có ruộng cả ao liền, tiền nghìn bạc vạn thì hoặc là nhờ số tốt duyên may, làm ăn gặp vận, hoặc là nhờ chân mau mắt sáng, chiếm thắng được ở chỗn lợi trường. Còn như muốn lo liệu cho tài-chánh trong nhà không đến nỗi từng thiếu, không đến nỗi vay công lĩnh nợ mà dễ lụy cả đời thì cái cách ấy ai cũng có thể làm nổi, miễn là trong mình có một nghề sinh lợi mà biết lượng nhập vi xuất, nghĩa là tùy số tiền thu vào mà định số tiền tiêu ra thì khắc được.

Người Nam ta hoặc là vì tính cẩu thả, quyền chỉ phát giao mặc dàn-bà, thiếu đủ không hay, đến nỗi vung tay qua trán, tiền tiêu ra lại quá số tiền thu vào, việc kinh-phí trong nhà mới thành ra không đủ; lại chẳng may mà gặp việc rủi ro, hoặc là đau ốm, hoặc là hoạn-nạn, thì còn biết trông cậy vào đâu; hoặc là vì cái tính hay dua ganh, không biết lượng cái tài-chánh và cái sinh-kế của nhà mình, mà chỉ muốn hoa-hòe ngoài mặt; dua anh dua em, vui chúng vui bạn, thấy anh em bạn có gì cũng muốn sắm, thấy anh em bạn làm gì cũng muốn theo, nhỏ thì cư xử phục dụng, nhớn đến tang tế quan hôn, không xét cái tài-bành của mình, cứ miễn-cưỡng mà theo đòi cho đủ lệ bỏ, vì thế mà đến nỗi từng thiếu, vì từng thiếu mà sinh ra công nợ, rồi đến nỗi quanh năm dầu tắt mặt tối; mà chỉ vật mồi đắt miệng, giật gấu vá vai, tình cảnh khi ấy, thật không xiết nói nữa. Thường thấy nhiều người người bỏng cũng đã khá, mà chưa hết tháng đã hết tiền, đến khi tính được lương về thì tiền đã bay sang tay những người chủ nợ cả rồi.

Cái tính-trạng ấy thấy ở nơi thôn quê còn ít, mà thấy ở nơi thành-thị rất nhiều, thấy ở nhà buôn bán còn ít, mà thấy ở nhà người làm công làm việc rất nhiều; vì ở nơi thôn quê còn ít thói xa hoa, mà các nhà buôn bán còn biết dường kiệm nước. Than ôi! nhiều người vì xa hoa mà sinh ra từng thiếu, lại cũng có người đã từng thiếu mà vẫn gượng theo thói xa hoa, thế là mình làm tôi mình, tức là cái kết-quả xấu về cái tính cẩu thả và cái tính ganh dua của mình đó.

Những người phong lưu giàu có, mà còn mắt chi trông thấy đồng tiền, ăn ở thì keo bẩn, tiêu pha thì bỏn xẻn, trong đã không xứng đáng với cái địa-vị mình, ngoài lại không ích gì cho người đồng loại, thì chẳng qua là quân « thủ tiền lỗ, » thật cũng là đáng bỉ đáng khinh; thế nhưng mà những người không biết lượng nhập vi xuất, chỉ tiêu pha cho thỏa thích trong một thì, thì sự từng thiếu tất là theo ngay sau gót. Đức Khổng-tử nói rằng: « Nhân vô viễn lự, tất hữu cận ưu », nghĩa là người ta không biết lo xa, thì tất có sự lo đến ngay. Lại nói: « Quân-tử tố kỳ vị nhi hành », nghĩa là người quân-tử tùy theo cái địa-vị mình mà cư xử; xin người mình nhớ hai câu cách-ngôn ấy để làm gương xử thế, thì cái khổ não trong đời cũng đã bớt được một vài phần.

H. T. B.

CÁI TÀI-SẢN CỦA NƯỚC PHÁP ĐƯỢC BAO NHIÊU

Cái tài-sản của nước Pháp tính được độ 1.000 nghìn triệu, to gấp ba số tiền của nước Pháp thụ-trái.

Trong năm 1789 ông Lavoisier có tính cái tài sản của nước Pháp được 38 nghìn triệu, từ đấy đến nay cứ mỗi ngày một tăng mãi lên.

Đến năm 1815, cứ theo việc ông Chaptal tính, thì số tài sản được 45 nghìn triệu.

Đến năm 1853, việc kinh-tế mở mang lên nhiều, ông Girardin lại tính được 125 nghìn triệu.

Đến năm 1873, sau cuộc chiến-tranh Pháp-Phổ, ông Leroy Beaulieu tính được 188 nghìn triệu.

Đến năm 1885, thì ông Yves Guyot tính được 214 nghìn triệu.

Đến nă 1914 thì các nhà kinh-tế tính được độ hơn số 300 nghìn triệu. Cái số tài-sản trong năm ấy tính ra bằng cái số thụ-trái bây giờ.

Âu-châu điện-tín

TÔ-TUYÊN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 4 Décembre 1923

Việc đề vỡ ở nước Ý

Tin Bergame. — Ý hoàng và quan thượng-thư bộ Công-tác đã đến thăm các miền bị lụt.

Việc nước Đức

Tòa Nói-các nước Đức đã ưng-chuẩn hạn dự-án về việc thanh giảm các cơ-quan chánh trị và việc giảm số các hàng quan-lại.

Tòa Nói-các cũng đã trình nghị-viện một bản dự-án về việc cho phép tòa Nói-các thi-hành các phương sách khẩn cấp để cứu trợ cho nhân-dân gặp lúc khốn-nạn.

M. Marx đã tuyên-ngôn với các viên Đại-sứ của các chánh-đảng về việc lấy Ban dự-án ấy nghị-viện ưng-chuẩn hay không là do đảng Xã-hội và đảng Quốc-dân.

Quan Giám-quốc cho phép bế nghị-viện không trù chuẩn, thì được phép giải tán nghị-viện.

Việc trong hạt trú-bình

Thợ mỏ bỏ tỉnh nào-lòng và không muốn sa vào cảnh chánh-phủ trừ cấp cho, vì họ cho rằng số trợ-cấp ấy chẳng được mấy ngày lại bãi đi.

Ngày 3 Novembre, các chủ mỏ đã bắt cả đình-công đuổi thợ. Hình như thợ thuyền và các chủ mỏ đã ưng lãng sẽ giờ làm việc lên mỗi ngày một giờ nữa. Song kỳ thực số giờ làm việc vẫn có tám giờ. Nghe đâu hai bên lại điều đình với nhau về các điều khác, mục-đích là để tăng sự ích lợi lên, và để định tiền công bằng kim-tệ.

Hà-lan với nước Đức

Hội Hồng-thập-tự nước Hà-lan có mở cuộc lạc-quyên để lấy tiền giúp nhân-dân trong hạt sông Rhur. Báo *« Algemeen Handelsblad »* có nói: Không biết những người Đức trú cư ở nước Hà-lan mà đã dựng nên các nhà ngân-hàng, và các cuộc công thương, và những người Đức đã đem tư-bản của mình ra gửi ở ngoại-quốc có dự vào công cuộc giúp đỡ nước Đức ngày nay hay không?

Hoa-kỳ với việc Âu-châu

Cử như lời điện-báo Havas ở Washington gởi đến, thì chánh-phủ Hoa-kỳ không có từ-chối không dự vào cuộc điều tra về bồi-khoản. Bản chánh-phủ chưa biết cuộc điều-tra thế-lệ ấy thế nào, nên chưa có thể nhận hay không nhận dự vào công-việc ấy.

Các báo Hoa-kỳ bình-phẩm một bài diễn-văn của M. Hughes đọc ở Philadelphie mới rồi, có nói chánh-phủ Hoa-kỳ không muốn vào hội Vạn-quốc, nhưng không phải rằng Hoa-kỳ không có thể dự một cuộc hội-nghị giao-tế để giải quyết các vấn-đề khó-khăn của thế-giới.

Các báo Hoa-kỳ lại còn bình-phẩm về bản từ trình của quan thượng-thư bộ chiến-tranh phản-đối việc thanh-giảm số chi-tiêu về việc chiến-tranh, và xin tăng binh ngạch lên làm 150.000 người.

Việc ở đất Cameroun

Báo *Temps* có nói: ở đất Cameroun các dụng-cụ kinh-tế vẫn mở mang ra nhiều, nhất là việc nối thêm con đường hỏa-xa ở miền trung-ương, công-việc lại tiến bộ lắm. Việc y-tế vệ-sinh cũng mở mang thêm, nên những bọn lao-động lỗ ốm đau hơn trước. Trong thời người Đức cai trị đất ấy, số tử so với dân số linh ra có từ ba đến bốn phần trăm, đến tháng September 1922 tính ra chỉ có 1,75, đến tháng September 1923 chỉ còn có 0,66

Tin Trung-hoa

Ngày 28 Novembre 1923

Liên-quân thắng trận

Liên-quân (quân-đội về phái Tôn-Văn) lấy được Chương-quả.

Hứa-sùng-Trí sang Thượng-hải

Có tin đồn Hứa-sùng-Trí sang Thượng-hải, nhưng tin ấy cũng chưa đích-xác.

Tin Bắc-kinh

Tào-Côn hết sức khuyến dụ, Hoàng-Phủ đã nhận lời, hẹn ngày đến lĩnh chức giáo-dục bộ-trưởng.

Công-sứ Mỹ ra Vân-nam

Công-sứ Mỹ đã đình ngày khởi-trình ra Vân-nam du-lịch.

Giáo-sĩ Pháp bị giặc bắt

Giáo-sĩ Pháp ở Sơn-đông bị quân thổ phỉ bắt mất; nội-các đã đánh giây thép cho Trịnh-sĩ-Kỳ trù cứu.

Ngô-bội-Phu xin về Bắc-kinh mừng Tào-Côn

Đến ngày mấy tháng sau là ngày sinh-nhật Tào-Côn, Ngô-bội-Phu xin về Bắc-kinh chúc mừng, trong giây-thép có cáo rằng Tào với Ngô tình cũng thân như cha con.

Công-sứ Nga nhận giúp việc giáo-dục kinh-tế

Giáo-dục bộ viết thư cho công-sứ Nga, xin chánh-phủ Nga hãy gác việc bồi khoản năm canh-tý, mà chuyên giúp việc giáo-dục kinh-phí bây giờ. Công-sứ Nga đã nhận lời.

Trương-Phúc xin cấp quân-phí

Trương-Phúc đánh giây-thép về Bắc-kinh, xin Tào-Côn trù cấp cho 6 0. 0 đồng để làm quân phí.

Tào-Côn sai phái-bộ đi các tỉnh

Tào-Côn sai phái bộ tạm người mỗi người đi một tỉnh để vỗ về quân đội.

Ngô-bội-Phu đối với Triệu-hằng-Dịch

Ngô-bội-Phu đánh giây thép cho Triệu-hằng-Dịch, bảo Triệu nên tự xử lấy mình.

Trần-quýnh-Minh về Triều-an

Trần-quýnh-Minh từ khi thua ở Thạch-long, biết thế mình khó đứng lại được, hiện nay đã lui về thành Triều-an.

Quân Dự-châu đã đến Quảng-đông

Phân-chung-Tú phụng mệnh Tôn-Văn, đem quân đội Dự-châu đến hội tập ở Quảng-đông.

Liên-quân lại kéo đại-đội lên đóng Thạch-long

Liên-quân mới được tin báo địch xác rằng tù khi Hồng-triệu-Lân bị đạn chết, quân-giả: chạy tan nát về Hác-la và Huệ-châu ẩn nấp không dám ra nữa, vì thế Liên-quân lại kéo toàn đội lên Thạch-long, để định ngày mai dẹp yên xứ Đông-giang.

Cuộc điều-tra về việc làm tự-điển Việt-Nam

Những tục-ngữ phương-ngôn sắp thành câu đối bốn chữ

(Tiếp theo)

Như ăn như đẻ, thiếu trước thiếu sau.
Mặt ủ mày chau, bụng mang da chửa.
Sắc nung vỏ lửa, bạc vì đồng chì.
Nóng quá Trương-phi, kể như Tào-tháo.
No cơm ấm áo, nóng lửa đỏ cùng.
Mặt xanh nanh vàng, đầu đen mặc đỏ.
Thuận buồm xuôi gió, đủ mũ phủ mưa.
Rượu sớm trà trưa, cỏ gian bạc lận.
Bằng trời không chứng, đục đất mà lên.
Coi mặt đặt lên, đẩy, tài thay việc.
Hèn không ai biết, nói có người nghe.
Miệng nói tai nghe, lòng không dạ đối,
Đưa con vô nôi, để em ra ngoài.
Gái có hơi trai, con nhờ đức mẹ.
Làm dâu cả thể, kén gái chọn giòng.
Mặt đỏ hoa vàng, răng đen hột đậu.
Lục làng trai ấu, tứ tung làng tăng.
Mang lục nát lòng, mèo kêu động rủ.
Bùa mê thuốc lú, trâu kêu cau khô.
Cao năm ấm mũ, lâu ngày dày kèn.
Công bằng một nén, tiếng nói ba phao.
Chân thấp chân cao, mặt ngang mặt dọc.
Mình ma tưởng cóc, khẩu phật tâm xà.
Liệt địa can qua, liên thiên xích xí,
Tiền lưng gạo bị, bạc nén vàng thoi.
Thương con bằng roi, phỉnh người lấy của.
Gậy thù trả nữa, để mòi khỏn đưa.
Tiền mất tật lừa, gạo ngang khách tạm.
Mặt chầy mày nám, xương mòng da mồn.
Ba vuông bảy tròn, một chẳng hai lẽ.
Lành nặng tìm nhẹ, so hơn tính thua.
Cơm áo nhà vua, của tiền ông Hoàng.
Trên đủ dưới vỗng, sữa trắp nâu khăn.
Thừa vỗ qua vàn, nhưng nam về bắc.
Mèo cào phên đất, chó mắc hàng rào.
Buôn Ngô buôn Lào, làm Trần làm Sở.
Ăn chơi mắc lỗ, đi rồi về mang.
Xăng lớn xăng quay, cũ lần cũ cửa.
Khách kêu ngoài cửa, mọt ăn trong sàn.

(Còn nữa)

Bùi-song-Hương sao lục

HÀI ĐÀM

Yêu nhau quá

Cậu Vỏ tí tẻ hỏi mợ Vỏ:

Mợ! Mợ! Mợ!

— Cái gì? Cậu.

— Mợ! Mợ có yêu tôi không?

Tôi yêu cậu quá, trăm yêu, nghìn yêu, muôn yêu, mợ yêu, hằng hà sa số yêu. Thế cậu có yêu tôi không?

— Có chứ, tôi yêu mợ những một trăm *ki-lô-mét*.

— Chỉ nói lần thần.

Mợ không biết, người ta thường nói: *Yêu nhau tính cuộc đường trường, đường xa bao dặm thương nường bấy nhiêu.* Vậy tôi yêu mợ bằng một con đường xa những trăm *ki-lô-mét* đấy mợ ạ!

Phù-sơn.

MỘT VIỆC KHẢO NGHIỆM VỀ CÁI NẠN ĐỘNG ĐẤT

Viện khảo nghiệm về việc địa chấn ở thành Zunich (Thụy-sĩ) mới nghiệm ra rằng mỗi khi một miền có địa chấn thì các chất kim-thạch ở đấy dù về loài nào mặc lòng những thanh-lăng ở các chất kim thạch lấy phát ra chiều dài cũng đều nhau cả. Nhưng những đường gạch của mấy đo địa chấn, thì ở mỗi miền xét ra lại khác nhau, mà sự khác ấy là theo như cái chất kim thạch ở miền có địa-chấn. Lấy việc ấy mà suy, thì mỗi khi một nơi có địa-chấn, cứ xét những nét gạch của mấy ấy, cũng có thể biết kim thạch ở dưới đất thuộc về loài nào, nghĩa là biết ở các lớp đất ở dưới là than, là bạc, là đá vôi, hay là đá gì vậy. Thế thì cái thiên tai địa chấn cũng có thể lợi dụng về việc tìm mỏ được.

Nhưng lấy đâu có địa chấn luôn mà nghiệm xét được, mà mỗi khi có địa-chấn thì cái nạn ấy lại xảy ra ở những nơi không muốn cho nó xảy ra. Vì vậy mấy nhà bác học có bàn cách chế ra những việc địa chấn nhân tạo để nghiệm xét về các lớp dưới quả đất. Đại-khái như một miền kia nghi rằng có mỏ than, mỏ bạc chì đó, trước tiên ta nên đem các mảy đo địa chấn đặt ở gần đấy, rồi dùng phép làm cho trong gần đất nổ lên thực to, khiến cho đất ở miền ấy rung động lên như khi có địa chấn vậy, đoạn cứ xem cái nét gạch của mấy đo địa-chấn thì biết cái chất kim-thạch ở dưới đất về loài gì.

NGỰA PAPYRUS NƯỚC ANH BỊ THUA

Ở New-York có tin đến rằng con ngựa Zev của M. Harry f. Sinclair do Earle Sand cưỡi đã giật được giải về cuộc thi ngựa Anh Mỹ ở Hoa-kỳ ngày 19 Octobre mới rồi. Con ngựa Papyrus nước Anh do Stephen Donoghue cưỡi tới sau mất bốn thân ngựa. Trong cuộc thi này đường chạy dài 2.400 thước. Mỗi con đeo 57 kilos nặng. Ngựa Zev chạy mất 2 phút, 35 giây, và một phần chia năm giây. Xét ra cũng không lấy gì làm nhanh lắm, ngựa Pháp được giải Jockey-Club xưa nay nhiều con còn nhanh hơn, như mới đây ở Chantilly ngựa Capucin chạy 2.400 thước mất có 2 phút 32 giây và 2 phần năm giây; ngựa Ramus, trong năm 1922 cũng mất bấy nhiêu tới giờ; ngựa Alcantara trong năm 1911 chạy mất có 2'30" 2/5; ngựa Finasseur trong năm 1905 chạy mất có 2'28" 2/5. Trong năm 1884 lại có ngựa Little Duck chạy mất có 2'22", xưa nay ngựa Pháp chưa con nào chạy nhanh hơn nữa.

Người Anh nói rằng ngựa Papyrus không phải là con ngựa tốt nhất nước Anh ngày nay, và ngựa Papyrus chạy ở một cái trường thì lạ thì khỏi sao bỗ ngờ được. Người Anh lại nói: Ngựa Papyrus thất bại cũng không phải hẳn là giống ngựa Hoa-kỳ thắng giống ngựa nước Anh đâu, vì ngựa Zev sinh ở Hoa-kỳ và luyện ở Hoa-kỳ thật, nhưng ngựa Zev cũng là miêu duệ của con ngựa có tiếng nước Anh là Saint-Simon như ngựa Papyrus vậy. Thế thì cuộc thi mới rồi, chẳng qua là hai con ngựa cùng một giòng giốichọi với nhau đó thôi.

Cuộc thi ngựa nêy người Hoa-kỳ lấy làm sảng-sốt lắm. Số người đến xem ước có tới 80.0 0 người. Tiền vào xem được tới hơn bốn chục vạn đồng. Lại có tin rằng ngựa Papyrus tuy thua, nhưng nghe đâu cũng có người Hoa-kỳ trả tới 2 0.000 đồng để mua lấy.

QUAN ALBERT SARRAUT VỚI BẮC-ĐẦU BỘI TINH

Một tờ báo bên Pháp có đăng tin các quan binh đã bảo cho quan Albert Sarraut rằng ngài sắp được tư thưởng Bắc-đẩu bội-tinh.

Nguyên quan Albert Sarraut là đại-úy về ban địa-phương thường-bị binh, công đã được ba mươi năm, mà ngài lại có công theo việc quân ở chiến-trường một lần, cứ theo lệ thì ngài được vào số kỳ thưởng Bắc-đẩu bội-tinh, nên các quan về ngạch ấy cứ chiếu lệ mà thi-hành.

Quan Albert Sarraut là nghị-viên, thì không có phép thưởng Bắc-đẩu bội-tinh về ngạch văn, nhưng thưởng về ngạch võ thì được.

Việc khai-khẩn các miền thượng-du

Các báo thường thấy cổ-động về việc trồng cây và phàn nàn về sự nguy dại của những người Thổ Mán hay đốt phá rừng rú, hủy hoại sơn-lâm.

Nay tôi, đổi lên làm việc ở vùng trên thượng du này là nơi có nhiều Thổ Mán ở, tôi đã xét cái cảm nguyên của họ, tại cớ gì mà họ hay đốt rừng, thì ra họ cũng không phải ngu dại gì, chỉ vì họ ở trên rừng núi là nơi độc có một nghề làm nương là nghề đốt rừng để lấy đất trồng bắp, trồng lúa làm kế sinh-nhai, không còn nghề gì khác nữa, mà họ lại không biết cách bón phân cho nên nương nào họ trồng trong vài ba năm, hễ thấy kém màu thì bỏ ngay đi phát chỗ khác, vì thế cho nên từ Yên-bày trở lên, rừng ở hai bên cạnh đường xe-hỏa thấy nhan nhản biết bao nhiêu là chỗ đã phát trồng bắp rồi mà họ lại bỏ hoang cả.

Còn như cách thức họ làm thì thực là giản dị quá, mà bắp lúa tốt lạ thường, nghĩa là họ chặt những cây cối đó xuống để ít lâu cho khô, đốt ra thành tro rồi đem hạt giống trồng xuống, khi hạt giống ấy đã mọc dầu, thì họ chỉ phải làm cỏ vài lần, mà cỏ lại rất ít vì đất mới đốt, lúc đến mùa thì họ thu được lợi rất nhiều, có lẽ lại tốt gấp đôi ruộng ở dưới trung-châu ta vậy.

Tôi nom thấy thế mà tiếc, tiếc vì nỗi địa lợi tốt như thế mà thiên-thời thì vẫn điều-hòa, còn về nhân lực thì trong nước ta ngày nay đã có biết bao nhiêu viện đã tốt-nghiệp trường cao-đẳng Nông-lâm và những viên tốt-nghiệp trường Canh-nông Tuyên-quang là những tay đủ tài-năng khai-hoang khẩn-thổ của nước ta ngày nay vậy. Thế mà nhân công điền tốt các hạng thợ thuyền thì có biết bao nhiêu người không có công việc làm mà phải đem thân sang làn Tân thế-giới là nơi muôn ngàn dặm xa xôi, chiếc thân coi nhẹ cánh hồng, mỗi chuyến tàu đi có đến 550 người.

Nói đến tài-chính, thì trên các báo-chương thường vẫn thấy đăng các chuyện của những nhà đại-phú-hào đã quyên vào những việc nghĩa và những việc từ-thiện hàng nghìn, hàng trăm, góp vốn hùn phần để lập công-ty này công-ty khác, vốn có đến hàng vạn hàng muôn. Thế mà cái đại lợi của nước ta là cái lợi mở rừng này ta vẫn phải chịu bỏ hoài bỏ phí mãi từ xưa đến nay, thật là đáng tiếc vậy.

Ở vùng trên thượng-du này, sĩ ai cũng vẫn biết là nơi đất tốt, khí-hậu tốt, cây trồng xuống đất là đâm chồi nảy lộc tốt ngay, mà ruộng thì thủy bạn vô tài, nước sông không ngập, mà nước mạch núi sẵn chảy luôn, lúc nào cũng đủ cho sự cày cấy, làm ăn dễ như bỡn, thực có thể nói rằng: Đói thì lên rừng, còn tre, chó có ra kẻ chợ mà chết. Và lại ở trên này từ xưa đến nay, xem ra thì cũng đã có mấy người lên khai-khẩn rồi, mà cách các người làm trước thì cũng phát-đạt lắm; đến trung-gian lại thất-bại, thì ra chỉ tại có mấy cái căn-nguyên như sau này:

Một là nước suối trên này rất độc, mà không ai chịu tìm cách đề-phòng trước.

Hai là cách làm ăn không có hợp-quần và không có người giúp sức, cho nên công việc làm ăn tuy dung phát-đạt thịnh-vượng thật, mà người đứng đầu chẳng may gặp phải lúc trong gia-đình xảy ra lắm việc khác, không coi sóc xiết được, mà không có người đồng chí nối nghiệp ấy cho, vì thế mà thất-bại.

Ba là người khai-khẩn trước chỉ chuyên có một nghề trồng màu cấy lúa thôi, không biết làm kiêm cả nghề trồng cây, để làm cốt-cách cơ-sở mà duy-trì lấy công việc về sau cho có căn-bản vững bền, cho nên hễ dời tay làm ra trong giảm bảy tháng thì rừng lại hoàn rừng, vì thế mà thất-bại.

Nay tôi đổi lên làm việc ở trên này nhân tiện mà đò xét ra được ba cái nguyên nhân ấy; còn về cách gỡ cho khỏi bệnh sốt rét ngã nước thì cũng đã tìm ra được mấy cách như sau này là cách thực mắt tôi đã được mục-kích (1) và chính mình tôi đã kinh-nghiệm từ khi tôi bước chân lên đến đất Lâng-key này, là nơi nước độc thứ nhất đã có tiếng ở trên thượng-du này, tôi chỉ theo có những cách ấy mà tôi vẫn được an-khang như thường.

Trước nhất phải theo cách phòng bệnh, đừng theo cách chữa bệnh, là cách để cho bệnh đã phát lên rồi mới uống thuốc, nghĩa là khi mới bước chân lên đất thượng du, thì phải uống thuốc trị nước trước ngay, mà đừng có theo cái câu ta thường nói rằng: Nếu uống thuốc trước thế thì tặng người đã quen thuốc ấy rồi, đến khi bị bệnh uống thuốc ấy thì không công hiệu. Cái câu nói đó thì thực đúng vào những người đang ở trung-châu nước lành, chứ đối với những người hiện đang ở trên thượng-du này thì không hợp, là vì những người đang ở chỗ nước độc này thì cũng như những nơi hay có trộm cướp cứ chực đến cướp bóc luôn luôn thì nên cắp quân lính đến đóng phòng trực ở đó trước, đừng để cho những nơi ấy đã bị trộm cướp mất của rồi mới cho quân lính đến trừ nó đi. Ấy thân thể những người ở chỗ nước này cũng vì như những nơi xung yếu ấy chẳng sai chút nào. Cứ lấy cái lý-thuyết ấy mà xét đoán, và lấy cách phòng bệnh ấy mà thi-hành trước đi thì sao lại bảo là không nên? Còn về thuốc uống để phòng bệnh thì còn thuốc nào hay hơn quinine nữa. Ấy đại để cách dùng quinine để phòng bệnh là thế. Lại còn ba cách nữa, ngoài cách uống quinine là cách giữ nọc muỗi, cách chọn nước để tắm gội và ăn uống thì mới vô sự được.

Sự tắm gội tuy là sự thường ở ngoài bì phu thật, nhưng lại quan-hệ lắm, là nước suối có chứa nhiều vi-trùng độc-lắm, hễ lấy nước suối mà tắm gội thì những con vi-trùng độc ấy, qua ngay những chân lông người mà vào tới mạch máu, mà làm nên bệnh sốt rét ngay lập tức, vì thế nước tắm gội cũng phải chọn cẩn-thận như nước ăn mới được.

Nước ăn thì phải chọn những chỗ mạch trong sách mà đào giếng thì nước mới lành, nếu gần sông thì lấy nước giữa dòng sông mà ăn thì tốt lắm, nhất là trữ được nước mưa mà ăn thì rất tốt.

Nọc muỗi cũng làm nên bệnh sốt rét được, vì cái nọc nó cũng có vi-trùng sốt rét, khi nó đốt, thì cái nọc nó tiêm vào tới tận mạch máu, và lại lắm khi nó đốt người có bệnh ngã nước rồi nó lại đốt người lành, thế là nó đem bệnh người nọ sang cho người kia được, vì lẽ đó phải giữ đừng cho muỗi đốt.

Nói của đáng, nếu muốn theo được những mục-đích vừa kể trên này tất phải trồng cây vào một vị lộ-quan nào nhiệt-thành về đường khai-hóa mà chủ trương xướng khởi lên cho và xếp đặt công việc cho có quy-tắc thì mới có bề hoàn-toàn được.

Còn về cách thức thực-hành về việc cấy cấy giống giọt thì cần nhất là phải lợi-dụng cái thì giờ, cái công việc làm màu mà giúp vào việc giống cây, là giống ngay những cây (1) với hoa màu ngay một lúc khi mới khẩn, nghĩa là lúc bắt đầu phát nương dọn cho xong, để mà giống bắp ấy, thì phải giống cây luôn ngay trong thì giờ ấy, có phải thế là làm cỏ cho hoa màu, tức là làm cỏ cho những cây ấy, mà trông nom cho những hoa màu tức là trông nom cả cho những cây ấy không? Đến khi cái nương ấy hết màu mà bỏ thì những cây ấy đã thành chân rồi, từ đó về sau không cần phải phí tổn một li gì về việc cỏ cho cho những cây ấy nữa, mà thu được cái lợi về sau. Cái đại lợi ấy là cái cơ sở tràng cửu vĩnh viễn cho việc khai-hóa này đó mà sự tu-bổ rừng núi, chấn-hưng việc giống cây ấy cũng phải như thế mới là có việc lợi-dụng thì-giờ lợi-dụng nhân-công ấy mới thành đại công được.

Còn về những cách thức tôi mới xin tư cấp hạt giống cho, và chọn hạt giống, trồng hạt giống nên cây và cách thức giống cây thì đã có những tay chuyên-môn am hiểu lắm rồi, thiết tưởng bất tất phải nói đến nữa.

Cứ như ý-kiến hẹp hòi của ký-giả nghĩ những công việc này mà thi-hành được thành hiệu rồi, thì sự cải-lương về những cách làm ăn cẩn-thủ quá đỗi của những nhà nông-gia nước nhà nhờ đó mà lại có cơ thi-hành luôn ngay ở trên những ruộng phì nhiêu vùng trên này mà làm đường lối và làm gương cho những nhà nông-gia ấy được một vài phần trong trăm phần vậy.

Tam-tiên Trần-ngọc-Thanh

(1) Công việc đã lấy hạt làm đầu mình, cây rọc, cây trồng, cây lai: lấy hạt làm đầu mày, dầu thấp và dầu sơn, cây bông lấy nhựa làm đầu xăng, cây chàm lấy nhựa làm đồ hòa-nọc, như là bược, cần ở vân vân.

(1) Những người quen ở trung-châu lên chơi vùng ở trên này nước đang cơn nực thấy nước suối mát mà bảo tắm ngay đi là đêm bị sốt rét như hi.

MỘT ANH BỒI NGỰA GIỎI NGHỀ kiếm được bao nhiêu tiền?

Một người bồi ngựa giỏi nghề ở bên Âu-châu kiếm cũng được nhiều tiền, và nhiều thứ tiền lắm. Một người bồi ngựa đã có tiếng là giỏi nghề, chủ-ngựa bao cho bao nhiêu để mỗi khi có cuộc thi ngựa thì cưỡi ngựa mình trước tiên; lại có người chủ bao cho bao nhiêu để cưỡi ngựa của mình, nếu người chủ thứ nhất không có ngựa dự-thi; cũng có khi có người chủ ngựa bao để thuê cưỡi ngựa, nếu người chủ thứ nhất và người chủ thứ nhì không có ngựa dự thi. Người chủ bao lấy nước trước tiên, có khi phải giả tới 150.000 f. Người chủ ngựa đã bao lấy nước đầu như thế, thì mỗi khi có cuộc thi ngựa, người chủ ấy có bao nhiêu ngựa thi, người bồi ngựa phải lần-lượt cưỡi hết rồi mới được cưỡi đến ngựa của các chủ khác. Còn những chủ bao lấy nước thứ nhì, nước thứ ba hay nước thứ tư nữa, trả tiền không mấy, vì chẳng qua là để chiếm phần đó thôi, chứ lắm khi mất tiền mà lại phải dùng bồi ngựa khác cưỡi ngựa của mình.

Ngoài số tiền bao ấy, người bồi ngựa lại còn được một số hoa-hồng về tiền giải thưởng nữa. Có người bồi ngựa được tới 10 o/o.

Người ta đã tính ra một người bồi ngựa giỏi nghề ở bên Âu-châu một năm kiếm được tới 300.000 quan. kể cả tiền bao hàng năm. lẫn tiền hoa hồng về giải thưởng. Ba chục vạn quan một năm, làm bồi ngựa như thế cũng sướng nhỉ. Ấy thế mới biết nhất nghệ tinh nhất thân vinh, nghề gì cũng có thể phong lưu, miễn là sành nghề giỏi nghề là được.

Tin sau cùng

Việc con trai ông Léon Daudet bị hại

Theo như đơn ông Léon Daudet kiện, sở cảnh-sát đến khám các nơi của đảng Võ-hành-phái thường đi lại.

Tòa nội-các nước Đức

Hội-đồng Quốc-hội bỏ 45 phiếu ưng chuẩn bản dự án về việc ấy toàn quyền cho tòa nội-các. Chỉ có 9 phiếu là phản-đối mà thôi.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 19 độ
15 giờ 20 độ

Giá bạc. — Kể từ ngày 5 Décembre 1923, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 9 f. 25

Thị giá quốc-trái. — *Ngày 5 décembre 1923*: 3 °/° 34.15. — 3 °/° Thứ hoãn vốn dân 65,95. — 4 °/° 1917 58,60. — 4 °/° 1918 58,95. — 5 °/° 1915-1916 71.10 — 5 °/° 1920 85,85. — 5 °/° 1920 83.8 °/°.

Tin tàu. — Tàu *Hoédio* ở Pháp sang tới Singapore, buổi chiều ngày 6 décembre.

Hội-đồng chính-phủ. Hội-đồng chính-phủ thường niên ngày 7 décembre này, buổi khai hội sẽ mở tại phòng Hội-đồng tòa Đốc lý hồi 9 giờ sáng

Cuộc hát của hội Hồng-thập-tự. — Cuộc hát thứ nhất của hội Hồng-thập-tự trong năm nay để giúp hội trợ cứu những binh-lính bị thương, đến tối thứ sáu 7 décembre này sẽ mở tại nhà hát Tây.

Hội xe đạp Hanoi. — Ngày thứ sáu trước các ông kiểm-sát hội xe đạp đã công-bố cái kết quả cuộc thi xe đạp Hanoi Nam-định vừa đi vừa về và chiều thứ bảy đã phát thưởng tại Trường đua.

Bắt kỳ người dự thi là ai, Hội xe đạp Hanoi đã nhất định theo như điều-lệ thì của hội xe đạp bên Pháp (Union Vélocipédique) là một hội lớn mà hội xe đạp Hanoi tùy thuộc.

Bởi vậy, mà theo như lời khiếu nại của một người dự thi, hợp với ý-kiến của một người kiểm sát của hội và sau khi đã xét rõ ràng thì ba người dự thi Annam đứng vào những giải hạng dưới đã bị đề ra ngoài số thi, vì trong quãng đường từ Hanoi đến Phủ-lý đã nhờ mấy người đi xe mô-tô mà theo sau.

Ngày 9 và 10 décembre này là ngày đua ngựa, vậy thì cuộc đua xe đạp sau của hội sẽ định vào ngày 23 décembre. Chương-trình kỳ ấy thế nào sau này sẽ đăng báo.

BẢN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói. 0p.08
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói. . . . . 0 . 10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) bọc vào hộp hèn kín, mỗi hộp hai mươi điếu. . . . . 0 . 20

3097

Người trúng giải một vạn đồng. — Người trúng giải một vạn đồng trong kỳ mở số Công-thái Đông-pháp là M. Leschi coi đề-lao Saigon.

Cuộc nói chuyện tại hội Trí-trí. Đến thứ năm 6 décembre này, hồi 8 giờ tối, ông Dương-quảng Hàm sẽ nói chuyện về « lối văn tả người trong truyện Kiều ».

Đến cuối tháng là thứ năm 20 décembre đến lượt ông Phạm-v-Duyệt diễn thuyết về « điện-khí ».

Cuộc này chỉ để riêng các hội-viên đến dự mà thôi.

Tiền thuê tàu thủy dậu tại bến Saigon. — Điều thứ 2 nghị-định ngày 20 novembre 1923 về khoản thuế các tàu đậu phải nộp từ 45 tấn trở xuống nay đổi lại như sau này:

Cứ mỗi chiếc tàu trong khoảng 5 hôm không được chia ra thì từ 10 tấn trở xuống liền thuế là 1 đồng; từ 11 tấn đến 40 tấn là 3 đồng.

Đoạn cuối cùng điều thứ 2 nghị-định ngày 20 novembre 1922 nay thêm như sau này:

« Ngoài giá cái thuế 1 đồng một bề phải nộp trong khoảng 24 giờ, thì từ nay các bè nào được phép đậu, cứ mỗi 100 thước vuông hoặc kém 100 thước vuông thì trong khoảng 10 ngày phải nộp là 2 đồng.

Tòa án Đại-hình. — Hôm nay tòa án Đại-hình xử những việc sau này:

I. Hồi 2 juillet 1923 người lính coi tù tên là Ng-lợi-Trinh ở thành-phố Fort-Bayard (Quảng-châu-loan) đưa bốn tên Khách là Vong-ả-Vong, Tăng-ngọc-Tang, Ngéan Kan-Xế và Tang-bát-Mi đi làm chung quanh lò sát sinh. Vào hồi 4 giờ chiều mưa dào phải đem tù vào ẩn ở trong lò ấy mà bấy giờ đã xích hai đứa làm một. Trong khi đương ẩn mưa, tên Vong và tên Tăng xích với nhau xông vào người lính coi tù vật lộn xuống đất rồi tên Vong nắm lấy cổ chực bóp chết mà tên Tang thì giằng lấy khẩu súng lục đưa cho tên Vong cầm lấy chĩa vào chực bắn người lính, nhưng súng không nổ. Còn tên Xế cầm thanh gỗ đánh người lính coi tù và tên Mi cũng xích với nó thì lấy cái mai bằng sắt bổ vào mặt. Bấy giờ nghe tiếng hô hoán thì người chủ trương lò sát sinh chạy đến, bọn tù ấy không kịp xích, cứ thế chạy trốn. Sau những lính đuổi bắt được bọn ấy ẩn ở dưới ao gần đấy, cái súng lục cũng tìm thấy, dưới ao.

Người lính coi tù khai rõ đầu đuôi việc bị bọn tù đánh, đến hôm 7 juillet thì vì thương tích đau mà chết. Khám người lính coi tù có nhiều nhát đâm và chém ở má gây mất một cái răng hàm và ở cổ có vết móng tay cào.

Những tên can phạm hiện đương phải ăn cỗ. Tên Vong phải 4 năm tù về tội ẩn cắp và du dãng, tên Tăng 1 năm khổ sai, tên Xế và tên Mi mỗi tên 20 năm khổ sai về tội ăn cướp.

Tòa xét xong kết án phạt cả bốn tên tù ấy phải lội xử tử.

TẠI RẠP CHỚP BÓNG PALACE
Phố Tràng-tiền

Chương-trình từ thứ tư 5
đến thứ ba 11 Décembre 1923

LES ERREURS QUI SE PAIENT

Bi kịch phân làm ba đoạn
Tả làm cảnh rất hay!!! rất cảm động
Cô Violet Heming đóng vai chính
lần kịch này rất khéo.

Về hưu. — M. Ng-văn-Mai, thông phán tỉnh hạng nhất tại Thái-bình được về hưu-trí kể từ ngày 1er janvier 1924.

M. Đặng-ngọc-Diên, thông-phán tỉnh hạng nhất tại Nam-định được về hưu-trí kể từ ngày 1er janvier 1924.

Di trường. — Trường Sơ đẳng Đại-lại thuộc huyện Gia-bình, tỉnh Bắc-ninh, được ở làng Tri-lại, nay di sang làng Đại-lại.

(Xem trang thứ ba, cột thứ ba)

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Payements en timbres-poste)

Nhiều ông gửi tiền trả báo-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho báo-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài từ ra những tiền đổi chỗ ấy, còn thì báo-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Số 28

ĐÁ-BIẾT-TUỒI-VÀNG

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

PHẠM-BÙI-CẦM dịch-thuật

Cuốn tiểu-thuyết này cho là ái-tình tiểu-thuyết cũng được, mà cho là trinh-thám tiểu-thuyết cũng được. Vậy xin dịch ra để cống-hiến các bạn độc-giả một cuộc tiêu-nhàn khiển-hứng trong khi tửu-hậu trà-dư!

Y-sinh nói:

— Ông cớn chưa biết vì cớ gì mà người tôi thất sắc đi như thế ư!

Tôi nói:

— Tiên-sinh đã khai vào tử-ba rồi chăng!

Y-sinh nói:

— Đã! Lần này là một, xem người sống mà bảo người chết. Danh dự ở đó, biết làm thế nào!

Bấy giờ tên thị-giả bưng nước đến, tôi sai pha thêm chè nữa để mời y-sinh. Pha xong, tôi đuổi chạy đi chỗ khác, rồi khóa cửa lại, tôi cùng y-sinh ngồi đối tọa với nhau.

Y-sinh nói:

— Cái bệnh của Cách-tư-thắc thật là kỳ quái quá, cho nên mới chết đi sống lại như thế. Bây giờ tôi mới biết ra, trước đây mà chết, không phải là chết thật, tất nhiên là bị một thứ thuốc độc gì rất lạ. Những việc như việc này, thật nhất sinh tôi chưa từng gặp thấy bao giờ.

Tôi nói:

— Tiên-sinh ơi! Xin tiên-sinh hãy cho phép tôi thưa đã. Tiên-sinh bàn việc thuốc thì tôi đây còn biết xấm gì. Nay tôi xin thưa với tiên-sinh một câu chuyện kín. Tôi với tiên-sinh là chỗ thâm giao, lời tôi nói xin tiên-sinh phải tĩnh tâm mà suy xét.

Y-sinh trưởng là tôi trách cái việc vội khai vào tử-bạ, nên biến sắc một mà rằng:

— Tôi cũng biết là tôi lầm, song những bệnh như bệnh này thì trăm người cũng vì tất có một người biết.

Tôi nói:

— Không phải tôi nói việc ấy, việc tôi nói đây là một việc lạ lắm kia, tôi xin tặng tiên-sinh một món tiền rất lớn, để tiên-sinh đi chơi xa. Tiên-sinh vốn vẫn thích lắm bẫu, sao tiên-sinh không sang Phi-châu mà chơi. Tiêu hết bao nhiêu, tôi cũng xin cung cấp. Trong mười hai giờ đồng hồ, tiên-sinh phải khởi hành cho.

Y-sinh nghe nói, ngạc nhiên, tự hỏ cho tôi là điên vậy.

Xin ông nói lại, tôi chưa nghe ra.

Tôi bèn nói lại hết đầu đuôi cho y-sinh nghe. Ngày hôm sau quả nhiên y-sinh xách va-li, đáp xe lửa đi vậy là cách giữ nọc muỗi, cách chọn nước để tắm gội và ăn uống thì mới vô sự được.

Sự tắm gội tuy là sự thường ở ngoài bì phu thật, nhưng lại quan-hệ lắm, là nước suối có chứa nhiều vi-trùng độc-lắm, hễ lấy nước suối mà tắm gội thì những con vi-trùng độc ấy, qua ngay những chân lông người mà vào tới mạch máu, mà làm nên bệnh sốt rét ngay lập tức, vì thế nước tắm gội cũng phải chọn cẩn-thận như nước ăn mới được.

Nước ăn thì phải chọn những chỗ mạch trong sách mà đào giếng thì nước mới lành, nếu gần sông thì lấy nước giữa dòng sông mà ăn thì tốt lắm, nhất là trữ được nước mưa mà ăn thì rất tốt.

Nọc muỗi cũng làm nên bệnh sốt rét được, vì cái nọc nó cũng có vi-trùng sốt rét, khi nó đốt, thì cái nọc nó tiêm vào tới tận mạch máu, và lại lắm khi nó đốt người có bệnh ngã nước rồi nó lại đốt người lành, thế là nó đem bệnh người nọ sang cho người kia được, vì lẽ đó phải giữ đừng cho muỗi đốt.

Nói của đáng, nếu muốn theo được những mục-đích vừa kể trên này tất phải trồng cây vào một vị lộ-quan nào nhiệt-thành về đường khai-hóa mà chủ trương xướng khởi lên cho và xếp đặt công việc cho có quy-tắc thì mới có bề hoàn-toàn được.

Còn về cách thức thực-hành về việc cấy cấy giống giọt thì cần nhất là phải lợi-dụng cái thì giờ, cái công việc làm màu mà giúp vào việc giống cây, là giống ngay những cây (1) với hoa màu ngay một lúc khi mới khẩn, nghĩa là lúc bắt đầu phát nương dọn cho xong, để mà giống bắp ấy, thì phải giống cây luôn ngay trong thì giờ ấy, có phải thế là làm cỏ cho hoa màu, tức là làm cỏ cho những cây ấy, mà trông nom cho những hoa màu tức là trông nom cả cho những cây ấy không? Đến khi cái nương ấy hết màu mà bỏ thì những cây ấy đã thành chân rồi, từ đó về sau không cần phải phí tổn một li gì về việc cỏ cho cho những cây ấy nữa, mà thu được cái lợi về sau. Cái đại lợi ấy là cái cơ sở tràng cửu vĩnh viễn cho việc khai-hóa này đó mà sự tu-bổ rừng núi, chấn-hưng việc giống cây ấy cũng phải như thế mới là có việc lợi-dụng thì-giờ lợi-dụng nhân-công ấy mới thành đại công được.

Còn về những cách thức tôi mới xin tư cấp hạt giống cho, và chọn hạt giống, trồng hạt giống nên cây và cách thức giống cây thì đã có những tay chuyên-môn am hiểu lắm rồi, thiết tưởng bất tất phải nói đến nữa.

Cứ như ý-kiến hẹp hòi của ký-giả nghĩ những công việc này mà thi-hành được thành hiệu rồi, thì sự cải-lương về những cách làm ăn cẩn-thủ quá đỗi của những nhà nông-gia nước nhà nhờ đó mà lại có cơ thi-hành luôn ngay ở trên những ruộng phì nhiêu vùng trên này mà làm đường lối và làm gương cho những nhà nông-gia ấy được một vài phần trong trăm phần vậy.

Tam-tiên Trần-ngọc-Thanh

(1) Công việc đã lấy hạt làm đầu mình, cây rọc, cây trồng, cây lai: lấy hạt làm đầu mày, dầu thấp và dầu sơn, cây bông lấy nhựa làm đầu xăng, cây chàm lấy nhựa làm đồ hòa-nọc, như là bược, cần ở vân vân.

(1) Những người quen ở trung-châu lên chơi vùng ở trên này nước đang cơn nực thấy nước suối mát mà bảo tắm ngay đi là đêm bị sốt rét như hi.

CHƯƠNG THỨ XIX

Anh Bảo-tinh tôi đón tôi ở nhà ga Cách-lạp; xe lửa chưa vào đến trong ga, đã thấy anh tôi đứng chăm chăm ở đó rồi. Khi anh tôi thấy tôi, liền nói:

— Cập-mai! Hiền-đệ đã đến đấy ư! Những va-li kia của hiền-đệ cả đấy ư? Ta đã cho xe đi đón hiền-đệ đấy, bây giờ hiền-đệ định trọ đâu?

Tôi nói:

— Trong câu-lạc-bộ nếu có phòng không thì tiện-đệ đến đấy ở. Bằng không, thì bấy giờ mới phải đến khách-sạn vậy.

Anh tôi nói:

— Hiền-đệ hãy đi ăn cơm với ta đã, rồi hãy đi tìm chỗ trọ.

Tôi vâng. Hai anh em bèn cùng bước lên xe, tôi biết chắc rằng thế nào anh tôi cũng hỏi. Quả nhiên, vừa ngồi xuống xe, thì anh tôi liền hỏi rằng:

Cập-mai! Hiền-đệ có việc gì thế?

Tôi nói:

Thưa không.

Anh tôi nói:

— Nói bậy! Vô sự mà đương lúc tháng chín này lại mò đến Luân-đôn đư? Xưa nay có mấy khi hiền-đệ nhân lúc rỗi rãi, mà vội vàng đến đây bao giờ. Vả chăng hiền-đệ lại muốn tạ giới-thiệu với quan thủ-tướng, thế bảo là không có việc à! Hiền-đệ là người cục ngoại, vào ra mất tế-thần làm gì?

Tôi nói:

— Hiền-huynh ơi! việc này tiện-đệ chưa thể nói rõ để kha-huynh biết được. Nếu có phải việc riêng của đệ, thì việc gì mà đệ chẳng thưa với kha-huynh, song việc này quan hệ lắm lắm, bởi vậy nên tiện-đệ chưa dám nói ra.

Anh tôi ra dáng không bằng lòng, nói:

— Ừ, thôi! Nhưng ta xem việc ấy cũng vị tất đã có lợi cho hiền-đệ, trông mặt hiền-đệ muốn chừng như già cả người ra, vậy chừ hiền-đệ ở nhà làm những việc gì thế?

Tôi nói:

— Tiện-đệ cắm bàn đấy, chứ không phải già người ra đau! Mới rồi đệ đi săn, chẳng may gặp mưa gió, bị bệnh mất ít lâu.

Anh tôi cười lắm Ln mà rằng:

— Hiền-đệ bị bệnh ư! Xưa nay hiền-đệ bị bệnh đã mấy lần rồi thế?

Tôi ngoảnh trông những cái chiêu-bài ở trong phố, rồi nói:

Gần đây ở kinh-thành có chuyện gì lạ không?

Anh tôi nói

— Không! Nay những người trong chính-giới đều không ở đây. Còn ta thì đến mai ta cũng đi Hán-bảo.

Tôi nói:

— Thế quan thừa-tướng cũng đi ư?

Anh tôi nói:

Chiều hôm nay cũng khởi hành đi Tô-cách-lan, chừng nửa tháng mới về. Về xong lại đi ngoại-quốc, lúc này hiền-đệ đến Luân-đôn tất là có việc lạ. Nếu không phải ta với quan tể-tướng có quen biết nhau thân, thì hiền-đệ làm thế nào mà vào yết kiến ngài được. Ngài thăm công nghìn việc, được lúc rảnh một chút, khác nào như cậu học-sinh gặp được ngày nghỉ vậy.

Tôi nói:

— Việc ấy đệ trông cậy kha-huynh lắm lắm!

Anh tôi thấy tôi vẫn giấu không chịu nói rõ ra thì có ý không bằng lòng, nói:

— Hiền-đệ thử lối đi cho, hiền-đệ vào yết-kiến quan tướng-quốc, hay là hiền cái mưu cao chước lạ gì. Song ta nói thực để hiền-đệ biết, đem những việc nhỏ nhen, mà nói với ngài bậc vĩ-nhân ấy, thì rất không nên. Nếu quan tướng-quốc ngài không bằng lòng mà trách đến ta, thì có phải tự mình lại đi chuốc lấy cái nhục không!

Tôi nói:

— Cái việc tiện-đệ định thông cáo với quan tướng-quốc đây, không có việc gì còn trọng yếu hơn việc này nữa. Sau này việc thành, luận công hành thưởng, tất hiền-huynh cũng có cái công giới-thiệu, bước thang nội-các, cũng chưa biết chừng!

Anh tôi bấy giờ cho tôi là ngu, nên nín lặng không đáp, xưa nay anh tôi vốn là người trung hậu, không hề có nói những lời khinh bạc bao giờ, điều gì không bằng lòng thì chỉ nín yên không trả lời mà thôi vậy. Lúc ngồi vào bàn ăn, anh tôi lại bảo tôi rằng:

— Cập-mai hỡi! Hiền-đệ có muốn ra làm quan không?

Tôi nói:

— Nhà ta đã có một người có chân trong nghị-viện, như thế tưởng cũng đã đủ vậy.

Anh tôi nói:

— Hiền-đệ không đến nghị-viện, mà mưu lấy con đường ngoại-giao, tiếc thay hiền-đệ đã luống tuổi.

Tôi bèn:

— Hiền-đệ xin thú thực có kha-huynh, nội ngoại gì thì đệ cũng xin chịu cả.

Anh tôi nói:

— Thế thì...

Chưa nói dứt lời, tôi liền nói ngay rằng:

— Hiền-huynh cho là lẽ phải không! Tiện-đệ đã không cần xuất-sĩ sao lại còn cầu vào yết kiến tướng-thần chi!

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Tư microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mã-nọo,
15 chân-kính
Mặt bề rim
và chất đẹ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11$50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI

SAN NHIÊN-ĐAI

Hội Sân-nhiên-đài họp Đại-hội-đồng bất-thường

Đúng 2 giờ chiều hôm chủ nhật 9 Décembre 1923, xin mời các ông, các bà hội-viên hội « Sân-nhiên-đài » đến họp Đại-hội-đồng bất-thường tại nhà hội ở ngõ hàng Mã-may, số nhà 18, tỉnh Hanoi.

Le Conseil d'Administration.

Bản hội mới mở thêm được một người đào hát mới, mời quý khách lại xem hát.

Tối thứ 5 Décembre 1923

ĐỐI LÝ THAY ĐÀO

Khen mưu đối lý thay đào.
Thuyền quyên hỏ để chắc vào tay ai,
Gan bền sắt đá không hai.
Rõ tro mặt mốc nào phai má hồng.

Tối thứ năm 6 Décembre 1923

ÂM HỒN BÁO NGHĨA

Thương nhau, những lúc cơ hàn.
Hiếm nghèo lại phận về vang có thời
Rồi ra mới biết bơn giời,
Hai sao nỡ nghiệp bỏn người đẹp duyên.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà làm ra không đúng được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài tin rằng đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ : »

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54. Hanoi. »

Nay kính,
Ed. MONTÈS.
54, Rue Paul Bert, Hanoi

Việc án bình. — Ngày hôm qua, Tòa án bình họp ở phố Cửa-đông đã kết những án sau này :

Ngủ trong khi canh gác. — Người lính Tây Larcher gác ở kho thuốc súng đêm 12 août bị một người cai bắt được ngủ gật. Nay tòa hỏi thì y khai rằng đau một chân nên phải ngồi canh, bắt đỡ ngủ lúc nào không biết. Tòa xét ra lúc trước cắt đi canh thì người lính ấy không xin cáo là có bệnh, cho nên bác cái lệ ấy mà phạt 6 tháng tù. Cho hay luật nhà binh thật là nghiêm lắm vậy.

Bỏ đồn đi mất. Người lính Meurer ở đội Lê-dương thứ hai coi ở đồn Kỳ-lừa tối hôm 2 septembre bỏ đồn về Lang-sơn mà không xin phép. Cả đêm hôm ấy đi chè chén với anh em rồi về nhà vợ, sáng hôm sau dậy thì thấy mặt trời mọc đã lâu mà đầu lại đội mũ đi không có mũ nặng, mãi đến mồng 4 mới về. Tòa phạt 6 tháng tù.

Lại một người lính nữa tên là Bourvellec canh gác ở kho bạc đêm hôm 23 août 1923 cũng bỏ đi chơi, thì bị tòa phạt 3 tháng tù án treo.

Không tuân lệnh và nói hỗn với bề trên. Người lính Fieuron ở đội Lê dương Yên-bái, ngày 3 août 1923 không xin phép bỏ trại đi chơi, đến lúc người cai bắt về lại nói những lời thô bỉ. Khi người cai mang chăn đưa cho y để đem giam vào bóp thì y lại lấy chăn ném vào đầu người cai. Tòa phạt 5 năm khỏ sai.

Ăn cắp lẫn của nhau. Người lính khố đỏ Phạm-v-Thúc ăn cắp một túi gạo và một cái đồng hồ bạc của người lính Trần-v-Thước bị tòa phạt 2 năm tù án treo.

Người lính Ngô-v-Tay ăn cắp hai cái áo chun của một người lính khác bị tòa phạt 1 năm tù án treo.

Cuộc sổ số của Hội bảo-trợ trẻ con Tây-lai vô thừa nhận. Ai muốn mua vé về cuộc sổ số của hội bảo-trợ trẻ con Tây-lai vô thừa nhận, nên lại hỏi tại các gian hàng lớn ở Hội-chợ, tại nơi trụ-sở của bản hội, phố Delorme (bên tay trái viện Maurice Long) tại ông hội-trưởng, là quan tư Réverony, ở tòa thư-ký phòng Canh-nông, 100 phố Jules Ferry Hà-nội, giá vé p. 5 một cái.

Có một lô 2 0 0 đồng — 2 lô 1.000 đồng — 3 lô 5 0 0 đồng — 5 lô 100 đồng — 20 lô 5 đồng và 40 lô 25 đồng.

Vé bán đến hồi 11 giờ ngày 16 décembre là hết hạn.

Ngã gãy tay. — Chiều hôm qua hồi 2 giờ 4 , tên Nguyễn-văn-Diêm 38 tuổi là cai cu-li của nhà thuốc lá đang làm ở trường Hội-chợ, chẳng may trượt chân ngã từ trên thang xuống đất, gãy mất bên cánh tay trái. Chủ nhà thuốc là có cho đón thầy thuốc đến thì thấy thuốc cho đưa ngay vào nhà thương.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Câu Paul-Bert. — Việc giữ câu Paul-Bert đến ngày nay đã được một nửa, chừng chỉ trong vòng mươi mười lăm hôm nữa thì xong hẳn. gỗ sắt cùng chân cầu, đinh vít v. v. rất nhiều, giữ được đến đâu đều cho mang về sở Công-chính cả, vì hôm hội-đồng thành-phố vừa rồi đã trung-chuẩn lời thỉnh-cầu của quan chánh kỹ-sư sở Công-chính xin để dùng những vật liệu đó vào các công việc khác trong hải-cảng.

Những ngôi mộ linh-tập tại nghĩa-địa tây. Ở nghĩa-địa Tây phố Hải-dương có nhiều ngôi mộ linh-tập táng đã qua hai mươi năm nay mà không có người nhìn nhận thì nay quan Đốc-lý muốn cho bốc cả lại rồi cất chung vào một nơi để được thêm rộng chỗ, vì nghĩa-địa ấy ngày nay chật hơn trước nhiều lắm. Công việc còn dợi tiền Hội-đồng Công-chính họp bàn một lần thì sẽ bắt đầu thi-hành.

Đông tiết. Đã ba ngày hôm nay đều mưa may gió bấc, đường lối lầm lội, kẻ qua người lại co-ro, thế mà xem ra vẫn có phần nào-nhiệt chẳng khác gì ngày xuân tháng hạ. Tuy rằng tối đến nhiều nhà đóng cửa sớm thật, nhưng mấy nơi tửu-điếm trà-đình và vũ-đài ca-quán thường có khi lại đông vẻ chán người hơn trước. Cái quang-cảnh trời đông tiết đã ngày nay mà đem so với mươi năm về trước thật khác nhau lắm, thì có lẽ cũng bởi hai chữ vẫn-minh mà ra chăng ? Song vẫn-minh ở mấy điều xa-hoa phóng đãng thì là vẫn-minh vô, đáng buồn mà không nên cầu vậy.

Lại có bệnh dịch. — Bệnh dịch nói dây chỉ truyền-nhiễm cho một hạng ít người thôi ; song những kẻ đã mắc phải có phần cũng đáng ghê đáng sợ cho đồng-bào, nên Hi-hi tôi nói ra để những bệnh-nhân liều phương mà điều-trị, kẻo một mai bệnh có khỏ chữa lại được đều trách rằng « người tỉnh chẳng dắt kẻ say. »

Bệnh này khởi phát tự Hà-thành, là bệnh dịch *văn-sĩ quốc-ngữ* ngày nay đã thấy tàu xuống Hải-cảng rồi. Những ông *văn-sĩ quốc-ngữ* đi đến đâu cũng nghe thấy mấy câu sáo-ngữ: tiên-sinh, bỉ-nhân và gì gì nữa. Những nơi mà các tiên sinh thường hay tụ-họp để bàn mảnh văn-chương thì thậm quái gở, ở đây cũng như ở Hà-thành, là ở nhà các chị em xóm phố Dinh, Cánh-gà hay dưới quán Bà-mau ! Xét cho cùng thì các tiên-sinh Hải-cảng ta chọn những nơi đó để ngâm thơ bình văn cũng là phải, vì văn-thơ của các tiên sinh có nồng hơi quế đã có men rượu. Nhưng chỉ khốn một nỗi là nhiều tiên-sinh cao-hứng quá lại biến bài vội-vàng mất cả niêm luật gửi đăng các báo. Tiếc thì chỉ có tiên-sinh được báo nào đăng cho một hai bài đã lên ngay ngon mục-kính trắng, rồi đi đến đâu cũng đương đương tự-đắc, nào là đại biểu cho báo này, nào là phóng-sự cho báo khác, nhưng tôi khi người ta có hỏi đến văn-chương thời-thế thì ù-ù cạc-cạc. Ô hô ! văn-sĩ ơi là văn-sĩ ! Hi-hi tôi xin vạn các tiên-sinh cả nón thôi, chứ thực từ đây không dám đọc thơ nghe văn của các tiên sinh nữa mà rồi lại phải hỏi thăm anh hàng sắng thì khốn mất.

Hi-hi lai cảo

CAO-BẰNG

Đáp lại bài « Hay gì cái thói vũ phu » — Bản báo tiếp được bài sau này :

Xem trong báo số ngày 28 novembre 1923, thấy bài « Hay gì cái thói vũ phu » của ông T. X. nói không được đúng nên tôi xin mạn phép nói rõ ra như sau này.

Nguyên ngày hôm đó ở phố nọ có làm ơn sơm thật, song nói là chủ quyền thì không phải, mà ký thực là mấy anh gác nhà pha đó. Họ may áo chịu người ta không bằng lòng, liền giở thói vũ phu thực ngay, nào có « đối thủ » đâu, người thợ ở bên cạnh trông thấy phải ức, muốn rửa mặt cho bạn, nên liền to tiếng. Các chú gác thấy người ta làm gia qua thành ra nóng, chẳng thấy chống cự nữa, bảo nhau lui dần.

Nhân nhủ các chú gác liệu nên chừa cái thói hung cường bạo ngược kẻo người ta thưa đến nơi đến chốn thì khốn, lại than thân rằng ta nong nảy bậy !

Khuyên các bậc thợ lấy tinh hợp quần bênh vực lấy nhau.

L. lai cảo

THÁI-BÌNH

Lấy thuế chợ hay là cướp chợ ? — Ở gần huyện Hưng-nhân, xưa nay có cái chợ tên là chợ Mễ, mỗi tháng có sáu phiên, người khắp mọi nơi, ở bên Nam-xang, Vũ-điện thuộc tỉnh Hà-nam sang buôn bán cũng nhiều. Song vẫn có một điều người ta thường kêu ca đến luôn, là sự lấy thuế ở chợ ấy. Cứ đến phiên chợ, thì nào tuần tráng ở thị-thổ, đến gia-nhân các thầy lũ lượt diều đi khắp mọi hàng, kẻ buôn người bán phải cung phụng một cách áp chế ; rồi đến anh nghiện đi thu xếp chỗ để lấy giảm ba xu một vài hào, sau tệ nhất đến thắng quê là một đứa ăn xin ngồi trên cái chõng tre, hai đứa thủ ba kheáng đi khắp chợ, hàng thì hỏi xin, hàng thì cứ tùy sở thích vật gì là cướp lấy. ai không cho thì nó cứ để cái chõng trước cửa hàng, mà lấy lời thô bỉ đối đãi người ta. Lại còn những người cho tiền từ một xu giở lên mới lấy, chứ một trinh thì ném giả.

Các thầy tổng lý ở quanh đấy có chức trách trông nom coi sóc về cái chợ này đi đâu, mà những điều kêu ca ấy, nỡ nào lại làm thinh dong cho chúng làm càn như vậy ?

Một người đi chợ lại cảo

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Đấu giá quế. Đến ngày 1 décembre tức là mồng ba tháng một ta, thì bán đấu giá quế tại tòa Sứ.

Xem như quế của châu Thường-xuân ở rồi mới đưa xuống đó thì quế năm nay vừa dày vừa lắm dầu hơn những quế mấy năm trước nhiều ; nhưng nghe dân cây ấy có 70 phiến đem đấu giá mà thôi.

Thấy nói châu Lang-chánh cũng có bóc một cây, thì chắc hôm đó cũng bán nhân thể, song không biết được nhiều ít thế nào.

(Xem trang thứ tư).

AI XEM TẠP-CHÍ HỮU-THANH ???

Xin các ngài đọc *Hữu-Thanh* hiểu cho rằng : *Hữu-thanh* ngày nay khác bản *Hữu-Thanh* ngày trước. Vì cái cơ quan của Hội Công-Thương Đồng-nghiệp mà tạp-chí vẫn còn phải dùng hai chữ *Hữu-Thanh*, song nhân vật và nội-dung thì thật là một cái tạp-chí mới ra đời vậy. Bởi thế ngoài bản quyền tạp-chí để rằng năm thứ Ba số 1 trở đi. Xin các ngài đừng thấy hai chữ *Hữu-Thanh* mà in trí rằng *Hữu-Thanh* này cũng là *Hữu-thanh* ngày xưa . . .

Tòa soạn, số 59, phố hàng Gai Hanoi
Chủ-nhiệm : Nguyễn-duy-Nho
3727

Rượu bổ-đào:

• TONIQUE TONKINOIS •
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình là, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được !

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mùng 7 tháng năm, tiện-hiệu Khởi-định thứ ba, tôc Nói-các phụng lời chỉ-thần nhà rằng :

Chước nay đại được phòng của MONTÈS qui ông, có chỉ cần một thứ rượu bổ để tăng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lạc phi thị gửi cho qui được phòng chế-ông để tỉ thanh-giá.

● *Khâm thử.*

敕賜三等五月酒大內奉醞

Trong kỳ Hội-chợ

Tiện dịp các quí-khách ở tỉnh xa qua chơi Hanoi để dự cuộc Hội-chợ năm nay, bản-hiệu xin có lời kính mời các ngài quá bộ đến bản-hiệu mua các thứ thuốc cần dùng trong nhà để dành sẵn.

Lại tiện dịp ấy bản-hiệu xin tạm bán một giá đặc biệt về thứ rượu *Tonique Tonkinois* mỗi chai chỉ có 2$10. Song giá này chỉ bán có trong kỳ Hội-chợ mà thôi.

Nay kính

Hiệu Bào-chế Ed. MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư,
Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON
Giá mua đồng niên : 5 $ 00

Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người. Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng tỷ-thế.

防海內河
茶名子獅泰金號正

Bản-hiệu đã lâu năm chuyên môn bán các thứ chè tầu Ô-long, Liên-tâm, Thủy-tiên, tại Haiphong hiệu là KIM-THÁI số nhà 140, ở phố Khách, và có gửi bán ở các hiệu trong Nam-kỳ, Trung-kỳ, Bắc-kỳ, đã được quý-khách ngợi khen chè của bản-hiệu thật là hảo hạng, uống rất thơm, vì bản hiệu được nhiều quý-khách có lòng tin đến mua nhiều cho.

Vậy bản-hiệu mở thêm một hiệu tại Hanoi, phố hàng Ngang, số nhà 3, để tiện cho Quý-khách lại mua, và nhân buổi đầu bản ở Hanoi, bản-hiệu có tặng thêm trong mỗi tháng kể từ ngày 19 tháng 10 ta, các quý-khách đến mua hoặc ở xa viết thơ đến hiệu mua từ 1 gói 2 lạng trở lên thì bản-hiệu xin tặng riêng một gói chè rất quí ở bản-hiệu để đa ta các ngài đã có lòng nhiệt-thành với bản-hiệu, sau này xin quý-khách có mua chè, nên nhận kỹ các hiệu chè của bản-hiệu như sau này :

KIM-THÁI hiệu sư-tử ; **CÔNG-THÁI** hiệu kỳ-lân và **LÂM-MẬU**, tam-hỷ, ngũ-phúc, tam-nguyên.

Xin nhận cho kỹ, kẻo mua lầm chè hiệu khác thì sẽ sai như lời bản-hiệu đã nói ở trên, các thứ chè của bản-hiệu thứ nào cũng có thưởng cả.

KIM-THÁI
Haiphong, phố Khách, số 140 — Hanoi, phố hàng Ngang, số 3

代行至本
理是筐號
貴街真舖
客留個在
光三室海
顧號述防
認以正華
利趸人
有便名街
獅獅今堂
子君再百
麥振開四
茶貫支十
爲各店號
記坤在開
誉河濮
有內多

SỐ 2

BÌNH SƠN LÃNH YẾN

(Chuyện một cô nữ-thần đồng mới lên 10 tuổi, mà đã có tài văn-thơ nhà ngọc phun châu, khắp các quan trong tòa Hàn-lâm, đều phải bái phục. Thiên-tử phong cho là « Hoàng văn tài-nữ » lập lầu kén chồng, lại ban cho một cái roi kim-như-ý, hễ công-tử nào dám hỗn-hào xốc-láo thì được phép đả-tử. Sau vì một sự kén chồng ấy mà sinh ra nhiều chuyện rất ly-kỳ.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Thiên-tử gật đầu khen phải, rồi lại hỏi rằng :

— Các bài của cô-nhân đề vịnh chim bạch-yến tất nhiều, có bài nào hay không ?

Mấy vị nói các đại-thần lại qui xuống tâu rằng :

— Thần-đẳng lâu nay học-vấn hoang-phế, không được nhớ lắm, xin thánh-thượng truyền hỏi các quan trong tòa Hàn-lâm.

Thiên-tử chưa kịp truyền hỏi thì bỗng thấy quan Hàn-lâm thị-độc học-sĩ tên gọi *Tạ-khiêm* qui xuống tâu rằng :

— Muôn tâu bệ-hạ ! Về đời *Hán, Đường* vị-tất đã không có người đề-vịnh bạch-yến, nhưng không bài nào hay, cho nên không lưu-truyền về sau, thần đẳng đều chưa xem thấy, chỉ lúc bản triều mới lập quốc, có một bài thái-ngôn luật-thi của *Thôi đại-bân*, tả chim bạch-yến rất thần-diệu, ai cũng chịu là một bài giai-tác. Sau đến *Viên-khải* lại chế là hình-dung quá thực, cũng làm một bài thất-ngôn luật-thi để vịnh chim bạch-yến thì làng thơ ca-tụng, cho là hay hơn bài của *Thôi đại-bân* trước. Từ khi có hai bài thơ xuất sắc ấy, các nhà văn-sĩ đều chịu xếp bút, không ai dám đề-vịnh chim bạch-yến nữa.

Thiên-tử hỏi rằng :

— Hai bài thơ ấy, nhà-ngươi có còn nhớ được không ?

Tạ-khiêm tâu rằng :

— Kẻ hạ-thần còn nhớ được !

Thiên-tử phán rằng :

— Nhà-ngươi đã nhớ được thì nên viết ra để trẫm xem

Nói xong, truyền nội-giám đem nghiên-bút giấy mực ra để cho *Tạ-khiêm* viết. *Tạ-khiêm* vâng mệnh, viết hai bài thơ trao cho nội-giám. Nội-giám cầm đặt trên long-án, để trình ngự-lãm. Thiên-tử mở xem hai bài thơ ấy một bài của *Thôi-đại-bân* và một bài của *Viên-khải*.

Thiên-tử xem xong, khen-ngợi mà phán rằng :

— Ừ ! hồi tiếng là phải lắm ! Bài thơ của *Thôi đại-bân* thì tả thực có nhiều thú-vị ; bài thơ của *Viên-khải* thì câu nào cũng truyền được linh-thần. Cái đặc-sắc hai bài này, có lẽ ngang nhau. Tiên-triều thần-tử có những bậc kỳ-tài như thế, thật cũng đáng khen !

Hồi lâu, thiên-tử lại phán rằng :

— Các quan triều-thần đây, đều có danh-vọng về đường văn-chương. Nếu ai làm một bài thơ vịnh bạch-yến có thể chọi được với hai bài thơ cổ thì trẫm sẽ trọng-thưởng.

Các quan triều-thần nghe lệnh, đều ngảnh mặt nhìn nhau, không ai dám tâu bày. Thiên-tử thấy các quan triều-thần nín lặng, có ý không vui, lại phán rằng :

— Các quan triều thần toàn là những bậc danh-sĩ, cái tài ứng-cử-chi đã sẵn trong tay, chẳng lẽ lại khinh trẫm không biết nghe thơ hay sao ? hay là nhân-tài đời nay quả không bằng đời cổ chăng !

Hàn-lâm-quan bất-đắc-dĩ phải qui xuống tâu rằng :

— Muôn tâu bệ-hạ ! thần-đẳng đã có theo đòi bút nghiên, khi nào lại không làm nổi một bài thơ. Vậy lại vâng lời thánh-dụ, thế tất phải làm. Chỉ vì có hai bài thơ cổ, tả hết được cái thần-diệu chim bạch-yến, bây giờ dẫu cố, sức đến đâu, cũng không thể làm hơn được, bởi vậy thần-đẳng rụt-rè không dám ứng-chiếu. Nếu xưa người nhà *Đường* có ông *Thôi-hiệu* để một bài thơ ở Hoàng-hạc-lâu, ông *Lý bạch* trông thấy, lấy làm kinh-phục, thành ra không dám đề nữa. Thần-đẳng cũng vì lẽ ấy, xin thánh-thượng thương tình mà đại-xá cho, nếu cứ bề về lợi khinh-bạc thì thần-đẳng thật cam chịu vạn-tử.

Thiên-tử lại phán rằng :

— Nhà-ngươi cứ thực tâu bày, trẫm đây không phải là không lượng xét, nhưng ngày nay vua sáng tôi hiền, cùng nhau gặp-gỡ, cũng là một cuộc « Thiên-tải kỳ-phùng » vậy. Thế mà có một bài thơ bạch-yến, không ai chịu ứng-chiếu làm ngay, há chẳng giảm mất cái vẻ văn-minh đặc-sắc lắm ru !

Hàn-lâm quan vừa toan tâu nữa thì bỗng thấy trong tòa nội-các đại-thần có một vị tay cầm hốt ngà, phủ phục mà tâu rằng :

Kẻ hạ-thần có một bài thơ bạch-yến, xin thánh-thượng xá cho cái tội khinh-mạn thì kẻ hạ-thần mới dám viết ra để đệ trình ngự-lãm.

Thiên-tử ngảng nhìn xem ai thì ra là quan thượng-thư *Sơn-hiền-nhân*, mới vui-vẻ mà phán rằng :

— Tiện-sinh đã có bài thơ bạch-yến, tất là bài hay, trẫm đang mong-mỏi muốn xem, có việc chi mà bảo rằng khinh-mạn.

Sơn-hiền-nhân tâu rằng :

Bài thơ này quả không phải của kẻ hạ-thần. Số là con gái nhỏ của kẻ hạ-thần tên gọi *Sơn-đại*, theo vần bài thơ cổ mà làm ra. Mấy câu nôm-na của kẻ nữ-nhi, đáng lẽ không được đệ trình ngự-lãm, chỉ vì nghe lời thánh-dụ, các quan triều-thần không ai chịu làm, vậy kẻ hạ-thần mới dám liều chết tâu bày, xin thánh-thượng lượng-xá.

Thiên-tử nghe lời tâu, mừng-rỡ mà phán rằng :

— Con gái mà biết làm thơ thì lại càng hay lắm, thiên-tử cứ viết ra để cho trẫm xem.

Sơn-hiền-nhân vâng mệnh, cầm bút viết ra, đệ trình ngự lãm. Thiên-tử mở xem, thấy một bài thơ bạch-yến cũng theo vần hai bài thơ cổ. Xem xong, mừng-rỡ bội phần mà khen rằng :

Bài thơ này, có phần hơn hai bài thơ cổ. Trẫm không ngờ trong bọn khuê-các lại có được cái văn-tài này !

Nói xong, liền ngảnh lại hỏi *Sơn hiền-nhân* rằng :

— Bài thơ này quả là của con gái tiện-sinh đó chăng ?

Sơn-hiền-nhân tâu rằng :

— Thật quả của con gái kẻ hạ-thần làm ra kẻ hạ-thần không dám tâu dối.

Thiên-tử lại mừng-rỡ mà phán rằng :

— Con gái tiện-sinh năm nay bao nhiêu tuổi ?

Sơn-hiền-nhân tâu rằng :

— Con gái kẻ hạ-thần năm nay mới 10 tuổi.

Thiên-tử nghe lời tâu, lại càng kinh-ngạc mà phán rằng :

— Nếu vậy thì lạ thật ! Có lẽ nào một người con gái lên 10 tuổi mà làm được những câu văn xuất-sắc, áp-đảo cả cô-nhân như thế này. Hoặc-giả con gái tiện-sinh khỏi-thảo ra mà tiện-sinh thì cũng có nhuận-sắc đó chăng !

Sơn hiền-nhân tâu rằng :

— Bài thơ này thật quả tự con gái kẻ hạ-thần làm ra, chứ kẻ hạ-thần chưa hề có chữa một chữ.

Thiên-tử lại phán rằng :

— Nếu quả như vậy thì thật là một tay thần-đồng trong nữ-giới !

(Còn nữa)

QUẢNG BÌNH

Lý-trưởng và hào-mục bị đánh. — Ngày 27 novembre mới rồi, tại làng Tân-yên thuộc huyện Tuyên-hóa có xảy ra một việc dân hạng đánh lý-trưởng và hào-mục ; trận đánh này kể cũng huyên-náo kịch liệt lắm.

Được tin ấy quan Đồn Qui-đạt đến tận nơi khám xét, thì thấy lý-trưởng và hào-mục bai người đều bị thương-tích cả, song không lấy chi làm nặng cho lắm.

Hai người ấy có khai rằng : tuân theo lệnh chánh-tổng bắt dân phu kiếm gỗ lim để làm cầu, họ đi đốc-thúc việc ấy, cho nên bị một bọn dân làng chừng mười lăm mười sáu đứa rủ nhau đánh chúng nó. Trong lúc bối rối, nó chỉ nhớ mặt được có mười đứa, Quan Đồn liền cho đòi mấy tên dân mà người lý-trưởng và người hào-mục khai đó, đến hỏi, thì bọn ấy cứ một mực chối không ; chúng nó lại trình bày cái tệ tham nhũng của hai người lý, hào ấy nữa. Nguyên 4 năm về trước nó bán ruộng để nạp bậc quốc-trái hết 12 đồng, song từ bấy đến nay, không thấy lý-trưởng đưa phiếu cho họ.

Quan Đồn lại hỏi lý-trưởng thì y cũng thú-nhận rằng có thu 12 đồng thật, nhưng sau y bán đi để chi-tiêu về việc làng. Lấy lý mà đoán, trong chốn hương-đảng mà sinh ra sự chẳng lành như thế, là do « thượng-bất-chánh, thì hạ-lắc-loạn ». Trong làng mà có cái bọn kỳ mục kỳ-nát, thường hay có lắm việc lôi thôi.

Đề-phòng bệnh chó dại. — Tuân theo lời thông-tư của quan Khâm-sứ, quan Công-sứ đã sức cho sở phòng-thành và các phủ, huyện trong hạt-hạ phải giết hết những chó chạy rong ngoài đường, để đề-phòng bệnh chó dại.

Hiện nay trong thành-phố đã trừ-khử gần hết rồi, còn các miền hương-thôn cũng đã trừ-khử được nhiều lắm, cứ như lời bẩm của các phủ, huyện thì biết. Riêng một huyện Tuyên-hóa bấy nay đã giết hơn 200 con chó.

Thế là từ nay trở đi số chó ngày một bớt dần, thế tất quân gian-phi lại càng dễ việc trộm cắp. Thiết-tưởng ở thành-phố thì lính cảnh-sát và ở thôn quê thì phu tuần, điểm - canh nên canh phòng nghiêm-mật hơn trước, ngõ hầu mới không phương-hại đến sự công-an. Nếu không thế, thì trừ được cái hại chó dại, lại sinh ra cái hại trộm cắp.

QUẢNG-NGÃI

Mùa đông năm nay. — Cuối tháng chín đầu tháng mười có vài lần lụt còn con, rải rác mấy ngày mưa gió sơ sịa, rồi thắng đến nay là gần hết tháng mười rồi, mà ai ngờ vẫn trăng thanh gió mát, trời quang mây tạnh, khí hậu đầm-ấm điều-hòa, có thấy cái gì là cảnh đông hàn lật liệt đâu. Lạ thật! thời tiết đổi thay khác thường, xưa nay chưa từng thấy năm nào như năm nay là vậy ! Có phải tại thời tiết lạ đời như thế, mà sinh ra lắm chứng cho người đó chăng ?

Thuyền chuyên. — M. Hoàng-ngọc-Tạo chủ sự Điện-báo Thu-xa vừa rồi có giấy đổi đi Qui-nhơn, đến ngày 3 décembre này, ông đã khởi hành. Các anh em bạn lấy làm mến tiếc lắm

Minh tạ lương y

Tôi phải bệnh chỉ ngót 18 năm, mỗi khi đại-tiện đau đớn khó nhọc, sau được Monsieur A. Chi chủ nhà máy giêm, Hanoi giới-thiệu tôi đến chữa tại nhà M. Tchuong-Quay-Lam, 26, phố hàng Đường, Hanoi, là người đã chữa khỏi ông ta vừa xong, sau tôi đến chữa trong 3 tuần lễ là khỏi hẳn, những ngày đang chữa có thể làm lụng, đi lại, được như thường không đau không sót. Chiếu-đại thần khả-đáng.

Vậy tôi xin có mấy lời cảm tạ lương-y và giới-thiệu lương-y cùng các nhà mắc phải bệnh ấy.

LUONG-VO-SUNE
Chủ-hiệu **Đông-xương-Long**
Đại cơ-khí xưởng Hanoi
N° 65, Phố hàng Bồ, N° 65.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được báo biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt-quí ông nào mua thì gửi tiền cho ; bổ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính-từ rằm hoặc mồng một trở lấy trở đi cho gọn.

TAM-TỈNH-Y-QUÁN

Ai có bệnh nên biết hiệu « Tam-tỉnh y-quán » ở phố « Mã mây », số nhà 91, Hanoi. Mạch lý bệnh cần biết đích xác ; chữa đủ các chứng bệnh, bệnh nguy-trọng, bệnh cũ lâu, chữa khỏi được nhiều, hoàn tán cao-đan cực tinh tế thần hiệu, để quí-khách xét dùng. Xa xôi viết thơ về kể bệnh, bản-hiệu gửi thuốc đến ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân ; quí-khách mua buôn thì tính hạ giá. Nghèo cùng quá không có tiền xin thuốc cũng cho.

Còn các thứ thuốc đặc-biệt rất thần hiệu ai uống cũng khỏi :

Bạch-trọc, dương mai, hạ cam, trĩ, lậu, mỗi chai 1 đồng, ống thụt 5 hào, thuốc thụt 5 hào.

Đàn ông mộng tinh, di tinh, lậu tinh, loãng tinh, đau bụng, đau tức kinh niên, ho lao, đàm suyễn, hắt toại, phù thũng, cổ chướng, mỗi chai 1 đồng.

Đàn bà kinh nguyệt không đều, huyết ít huyết đen, khí hư bạch đái, hoặc kinh thấy ra nhiều sinh đau bụng, rức đầu, đau xương, không đẻ, hay có đẻ không nuôi, mỗi chai 1 đồng.

Băng huyết, lệ huyết, tiện huyết, mỗi phong 2 hào.

Trẻ con sốt, ho, kinh, làm suyễn, tả lị, cam cứu mục, đau mắt màng mộng, mỗi chai 2 hào.



Hiệu GIU-ICH *tức là Công-ty* CHU-VĂN-MINH *ở Haiphong. đường Sadi-Carnot, số 115 có nhà máy nấu dầu và chế các thứ sơn tây đủ các mài đặt dấu* CON GÀ VÀNG.

Sơn rất tốt, giá bán phải chăng, xin đồng-bào chiếu cố nội hóa, cứ viết thư cho bản-hiệu lấy mẫu, sẽ xin gửi biếu ngay.

2838

Đào-đình-Mai dit Kim-Diên

56 nhà 8, con đường Nghĩa-địa,
(Rue de la Cimetière)
Ngay cửa nhà thương chó trông sang
HANOI

Nay tôi mới mở xưởng, có làm tủ, bàn, ghế và các thứ, vân vân. Xin các quí-khách dùng cụ, lim, tạp, cũng đủ cả. Giá tôi xin tính hạ và làm thực kỹ. Mới các quí-khách lại mua giùm cho hiệu tôi, xin cám ơn.

309

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quấn khác.

Khi nào không gửi tiền theo tức thì đổi nguyên như ở hoặc phải trả nặng hơn.

BÁN ĐỒN ĐIỀN

Một cái đồn-điền rộng 650 mẫu tây muốn bán.

Hỏi tại số 54, Phố Strasbourg, Haiphong.

3725

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL

Hai sự rất ghê sợ ở bệnh lậu là : Viêm rát đi và mất sức sinh dục. Chỉ có quan chính nó làm cho mất sức Khỏe và những hạt sinh dục để hóa ra như hạt sinh dục của các người già. Không còn gì sợ hãi hơn là một người trai trẻ mà không sinh được những con mầm-mạp ? Vậy thì phải nên quan phòng các chứng xảy ra ở bệnh lậu và phải nên tập chữa ngay khi mới bắt đầu có mủ. Nếu mới thấy trong đường tiểu tiện hơi đau, thì phải nên chữa ngay và phải nên giữ gìn những cơ-quan khác, bàng quang, quí thận cho khỏi mắc bệnh về sau nữa.

Người ta đã có cách chữa rất công-hiệu là thuốc *Santal monal*. Dùng trong mấy hôm sẽ thấy đau đớn, bệt sưng đường tiểu tiện và khỏi ngay lập tức. Thuốc *Santal monal* này đang ở các nhà thương khắp hoàn cầu, vì nó là một thứ thuốc rất quí rất hay. Nó lẫn vào với nước tiểu và làm cho nước tiểu thành ra xanh, làm cho sạch những mầm con mọc ở các cơ-quan, như thế bệnh lậu khỏi ngay lập tức.



Các hàng bán-thuốc to đều có bán cả.

HỠI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ, nên các ông đã dùng đủ các mẫu thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc hiệu POMMADE ROYER, dùng có thì ngay lập tức nó chẳng khỏi tắm.

Ở Paris hãi tại hiệu bào chế ROYER, 39, rue Marins. *Ở Hanoi hỏi tại hiệu Ed. CHASSAGNE*

TRONG KỲ HỘI-CHỢ

Tiện dịp các quí-khách ở tỉnh xa qua chơi Hanoi để dự cuộc Hội-chợ năm nay, bản-hiệu xin có lời kính mời các ngài quá bộ đến bản-hiệu mua các thứ thuốc cần dùng trong nhà để dành sẵn.

Lại tiện dịp ấy bản-hiệu xin tạm bán một giá đặc-biệt về thứ rượu TONIQUE TONKINOIS *mỗi chai chỉ có 2$10 — Song giá này chỉ bán có trong kỳ Hội-chợ mà thôi.*

Nay kính
Hiệu Bào-chế Ed. MONTÈS
54, Phố Trạng-tiền, Hanoi

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm mão cũng có bán từ tám giờ sáng.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

RUE PAUL BERT HANOI

Ngày thứ bảy mồng một tháng chạp tây và những ngày sau

CÓ BÁN
Nhiều đồ chơi và quà tết rất có ích

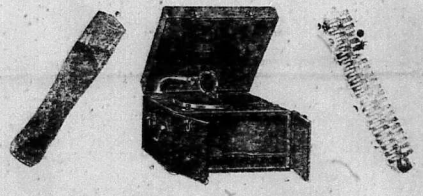
HÀNG MỚI VỀ

Enveloppes và chambres à air xe tay
Vải xanh lợp mui thật tốt khổ rộng 1m20 giá 2$20 một thước
Chục xe, vòng bánh, nan hoa, vân vân.
Các hiệu xe nên mua ngay được giá hạ

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS
SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.800.000 FRANCS
POUSSE-POUSSE SAIGONNAIS
7, *Boulevard Bobillot, Hanoi*

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET
là một vị thuốc bảo không có pha chế nhiều mùi
Mỗi hoàn 0,50 cts (uống từ 3 đến 8 hoàn trong 24 giờ)
TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẮT-LÉO VÀ GÂN-CỐT
THUỐC PHÁP — Trú-sở: 6, Rue de Pas-de-la-Main, PARIS — Ở PHÁP QUỐC LẠI
Cũng có bán tại: Hanoi, LA CHASSAGNE, Dépôt, Haiphong, L. ESCHBACH, Phnom-penh, Saigon, Cholon.



CHANSON & Cie

58, RUE PAUL BERT, HANOI

Bản-hiệu có bán các thứ máy hát mới về rất rẻ, rất tốt và rất đẹp, và lại có cho thuê cả máy hát và các thứ đĩa, tiếng Bắc, tiếng Huế, tiếng Saigon, tiếng Tàu, tiếng Tây.

Bản-hiệu có bán cả các thứ điện rất đẹp, rất tốt và hợp cách vệ-sinh.

Bản hiệu mới có thứ mũ « ÉMAILLINE » để lau rửa hát rất tốt mỗi ống là 0$40.

Nay kính cáo.



2050

Hiệu Bào chế E. CHASSAGNE

Xin mời quý-khách đến thăm gian hàng của bản-hiệu ở Hội-Chợ Hà-nội.

GIAN SỐ 13 — GIẢY A

Quý-khách đến xem đó sẽ thấy bầy các thứ thuốc chế một cách cẩn-thận nên tốt hơn hết các thứ thuốc khác về loại ấy.

Quý-khách sẽ thấy các bộ đồ bào-chế dùng để đem đi hộ thân ở các nơi xa xôi kẻo lánh, các khí-dụng dùng trong việc mổ-trích, các thứ chai lọ dùng trong các viện thí-nghiệm.

Có giấy ca-ta-lô, để kính tặng quý-khách, xin quý-khách hỏi lấy để xem cho tiện.

Hiệu Bào chế CHASSAGNE
59, phố Paul-Bert, Hanoi

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ
酸-補
pha với rượu vin GRENACHE

J. BLANC *(dệ nhất hạng bào-chế)*
Ông L. BLANC *(người nối-nghiệp)*
HANOI (Bắc-kỳ)
chế ra
Giá bán **2$40** một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc vẫn để uống rượu Madère
每晨午各服每各服沒物醒數次祖

Bán tại : Hiệu Bào-chế J. BLANC
2099 *31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi.*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)